

Kiến Thiết Luận của Lý Đông A

Tầm nhìn vượt thời đại cho Việt Nam và nhân loại

Có những con người sinh ra không chỉ để sống trong thời đại của mình, mà còn để soi sáng đến những thế kỷ sau. Với Việt Nam, trong thế kỷ XX đầy biến động, Lý Đông A là một trong những trí tuệ như thế — người dám mơ, dám nghĩ, và dám đặt nền móng cho một học thuyết kiến thiết quốc gia mang tầm nhân loại, khi đất nước còn trong khói lửa chiến tranh và thuộc địa.

Nếu Phan Bội Châu là người khơi dậy tinh thần dân tộc độc lập qua khẩu hiệu “cứu nước giữ nòi”, nếu Hồ Chí Minh là người đưa chính trị quốc gia đến dân chủ tập trung của cộng sản hoàn toàn có hại cho quốc gia, thì Lý Đông A muốn đi xa và hợp lý hơn, xây dựng một nền văn minh mới mang tính hướng tâm và hướng thượng, nền văn minh Duy Dân, trong đó con người và dân tộc Việt có thể sống tự chủ, sáng tạo, và hòa nhập vào vận mệnh chung của nhân loại.

1. Duy Dân – “Chỉ Vì Dân”

“Duy Dân” là một trong ba tầng tư tưởng của Lý Đông A (hai tầng kia là Duy Nhiên và Duy Nhân). Ông cho rằng mọi chủ nghĩa – dù tư bản hay cộng sản – đều bắt đầu từ ý thức giai cấp hoặc quyền lợi, trong khi dân tộc cần bắt đầu từ ý thức con người và dân sinh.

Phan Bội Châu từng nói: “Dân chẳng duy tâm, chẳng duy vật, chỉ duy dân.” Lý Đông A kế thừa và phát triển tư tưởng ấy, đưa ra một triết lý mới: Duy Dân là học thuyết lấy con người, với toàn bộ đời sống sinh lý, tâm lý, xã hội làm trung tâm của mọi kiến thiết.

Nói cách khác, chính trị, kinh tế, giáo dục, văn hóa, tất cả chỉ có ý nghĩa khi phục vụ cho sự phát triển toàn diện của con người.

Không còn “đấu tranh giai cấp”, không còn “thần quyền”, không còn “đảng quyền”, chỉ còn “nhân quyền trong nghĩa nhân chủ”: con người tự chủ, dân tộc tự chủ, nhân loại cùng phát triển.

2. Kiến Thiết Luận – Một bản thiết kế quốc gia toàn diện

Trong hệ thống Duy Dân học, “[Kiến Thiết Luận](#)” là phần thực hành, một bản quy hoạch toàn diện cho xã hội tương lai, bao gồm: chính trị, kinh tế, giáo dục, văn hóa và cả quan hệ quốc tế.

Khi viết những dòng này vào thập niên 1940, Lý Đông A mới hơn 20 tuổi, đất nước còn chìm trong ách thực dân, nhưng ông đã nói về “kinh tế xã hội hóa” (hay tư bản xã hội hóa – [Chu Tri Lục](#), trang 11 và 34), về “dân chủ toàn dân, trực tiếp” ([Tiểu Luận Thắng Nghĩa](#), trang 78), những khái niệm phải gần nửa thế kỷ sau thế giới mới thực hiện.

3. Chính trị – Dân chủ nhân chủ, không đảng trị

Lý Đông A định nghĩa:

“Chính trị là thiết kế và chấp hành dân sinh.” ([Duy Nhân Cường Thường](#), trang 8).

Nghĩa là, làm chính trị không phải để cầm quyền, mà để thiết kế và thực hiện đời sống hạnh phúc cho dân.

Ông đề xuất một chế độ gọi là “[dân chủ nhân chủ](#)”, tức dân chủ dựa trên nhân tính, trí tuệ và năng lực công dân nơi mỗi cá nhân làm chủ chính mình, làm chủ xã hội và tự nhiên, không dựa trên đảng phái hay tiền bạc.

Khác với dân chủ đại diện (bầu cử đảng phái, cử tri thụ động), dân chủ nhân chủ mà ông nói tới là dân chủ toàn dân, trực tiếp, có tính cơ năng: mỗi người dân là một “chức năng” của xã hội, đóng góp và tham dự vào việc điều hành công quyền qua phân công rõ ràng.

Phân công làm chính, quyền đi theo công với trách nhiệm và ràng buộc để vừa thống nhất ở trung ương, tản quyền ở địa phương, vừa hợp tác với nhau, tránh tranh quyền và đảng tranh, dễ gây bế tắc vì tranh chấp.

Ngày nay, khi thế giới bàn về “governance by function”, về “dân chủ tham gia” hay “chính phủ mở”, mới thấy Lý Đông A đã nhìn trước gần một thế kỷ.

4. Kinh tế – Bình sản và tư bản xã hội hóa

Trong lãnh vực kinh tế, ông không đi theo hai hướng cực đoan của thế kỷ XX – chủ nghĩa tư bản tự do và chủ nghĩa cộng sản. Ông gọi con đường của mình là “[Bình sản](#)” – tức bình đẳng cơ hội, nghĩa vụ và quyền lợi, phân phối công bằng và xã hội hóa tư bản.

Lý Đông A viết về chế độ Tam phân – Tứ công:

- Tam phân là: *phân công* (đúng việc), *phân lợi* (đúng hưởng), *phân mệnh* (đúng người).

- Tứ công là: *công lao* (lao động), *công bản* (tài nguyên), *công phối* (phân phối) và *công độ* (tài chính, lương bổng).

Theo đó, của cải không bị tập trung trong tay thiểu số, mà được phân bổ dựa trên đóng góp thực tế, đồng thời bảo đảm phúc lợi chung cho toàn dân.

Lý Đông A cũng nhấn mạnh đến công ích, một khái niệm rất hiện đại: mọi chính sách kinh tế phải nhằm tạo lợi ích chung, không phải chỉ cho cá nhân hay các nhóm lợi ích.

Ông còn tiên liệu về vấn đề môi sinh, sinh thái, kêu gọi “tán dục chính sách” ([Mở Quyển](#), trang 13), vừa khai thác vừa nuôi dưỡng thiên nhiên. Điều này, đến thế kỷ XXI, mới trở thành khái niệm “phát triển bền vững” mà Liên Hiệp Quốc cổ vũ.

5. Giáo dục – Linh hồn của quốc gia

Trong “Kiến Thiết Luận”, phần về giáo dục có thể xem là tinh túy nhất.

Lý Đông A coi giáo dục không phải là việc dạy chữ, mà là quá trình giáo dưỡng con người, từ thai giáo, ấu học đến hậu đại học, nhằm giúp mỗi cá nhân đạt đến “Thắng Nhân”, phát triển cả hai mặt thể chất lẫn tinh thần: “Thận vững, tim trong, óc sáng, mình nhẹ, tay mạnh.” ([Chìa Khóa Của Công Việc](#), trang 8).

Ông viết: “Giáo dục là khởi điểm và chung điểm của chính trị.” ([Duy Nhân Cường Thường](#), trang 8). Bởi lẽ, chính trị chân chính phải đào tạo ra những người biết “thiết kế và chấp hành dân sinh”, còn giáo dục là con đường để mỗi công dân trở thành người có khả năng đó.

Phương châm của ông là: “Lấy sinh hoạt làm giáo dục, lấy xã hội làm nhà trường.”

Mỗi người dân vừa là học trò vừa là thầy; ở đâu có sự học hỏi lẫn nhau, nơi đó là nhà trường, không nhất thiết giáo dục ở dưới mái trường. Triết lý “tri hành đồng tiến” (học cùng tiến với hành) mà ông nêu ra, đến nay vẫn là khẩu hiệu của mọi nền giáo dục tiến bộ.

Trong khi thế giới hiện đại nói về “lifelong learning”, học suốt đời, và “learning by doing”, học thông qua hành, thì Lý Đông A đã nói điều ấy từ những năm 1940.

Đối với ông, một dân tộc không thể tự cường nếu không có một nền giáo dục nuôi dưỡng được trí tuệ, nhân cách và thể chất.

6. Văn hóa – Linh khí dân tộc và bản lĩnh thời đại

Trong “Kiến Thiết Luận”, Lý Đông A nói rằng khuyết hãm lớn nhất của dân tộc Việt không phải là nghèo đói hay chiến tranh, mà là văn hóa.

“Nòi giống Việt ta, đời đời vật lộn lấy độc lập và đã đời đời từng đạt tới mục đích đó... Nhưng cái nguyên nhân chủ yếu là bởi chưa dựng nổi được một nền văn hóa độc lập phù giúp cho ý thức độc lập sẵn có, phát huy hết mức dân tộc tính, dân tộc tình, dân tộc chí của ta ra...” ([Tuyên Ngôn Của Duy Dân Học Xã](#), trang 2).

Ông cho rằng, chỉ khi nào Việt Nam xây dựng được một nền văn hóa độc lập, có học thuật, tinh thần riêng không bị lệ thuộc, thì khi đó dân tộc mới thật sự độc lập về chính trị chứ không chỉ là độc lập hình thức.

Lý Đông A không phủ nhận ảnh hưởng phương Tây, ngược lại, ông coi sự du nhập của Âu – Mỹ là “một kích thích mới” để Việt Nam tự vượt mình, mở rộng tri thức và triết học. Nhưng điều quan trọng là phải tiêu hóa, chuyển hóa, để tạo ra một “Dân Tộc Học Thuật”, nền học thuật Việt Nam mới, vừa dân tộc tính vừa nhân loại toàn tính.

Ông kêu gọi xây dựng một ý thức và học thuật mới cho dân tộc, lấy “Thắng Nghĩa” làm nền, một hệ thống tư tưởng dung hòa, kết hợp Đông – Tây, kim – cổ, giúp dân tộc “thắng chia rẽ trong nội bộ và thắng mọi đồng hóa từ bên ngoài”.

Mục tiêu lớn khác là “sáng hóa dân văn, phát huy dân đạo” (hai trong lục dân), tức là vừa hiện đại hóa văn hóa dân tộc, vừa khơi dậy tinh thần Tiên – Rồng trong thời đại mới.

7. Tầm nhìn toàn cầu – Từ Đại Việt đến Đại Đại Đồng

Một điểm kỳ lạ nhưng kỳ diệu trong “Kiến Thiết Luận” là tầm nhìn khu vực và thế giới.

Năm 1943, ông viết về “Cộng Hòa Liên Bang Đại Nam Hải” ([Duy Nhân Cường Thường](#), trang 33), tức là một khối liên minh các quốc gia Đông Nam Á, hợp tác chính trị và kinh tế (cùng sống, giúp tiến, liên phòng), điều mà mãi đến năm 1967 mới thành hiện thực với sự ra đời của ASEAN.

Ông tiên đoán:

“Thái Bình Dương sẽ là một nước có một vận mệnh chung...” ([Chu Tri Lục](#), trang 32)

Ngày nay, điều đó rất đúng: khu vực châu Á – Thái Bình Dương đã trở thành trung tâm của thế giới, với APEC, CPTPP, RCEP, và hàng loạt hiệp định khu vực.

Không chỉ dừng ở đó, Lý Đông A còn nhìn thấy tiến trình của nhân loại sẽ đi từ tiểu đại đồng (quốc gia) đến trung đại đồng (khu vực) và cuối cùng là đại đại đồng (nhân loại) – một tầm nhìn rất gần với lý tưởng “cộng đồng toàn cầu” của Liên Hiệp Quốc.

Nếu Karl Marx mơ về “quốc tế đại đồng” xóa bỏ dân tộc, thì Lý Đông A mơ về “cộng đồng nhân loại”, nơi con người vừa giữ bản sắc dân tộc, vừa đóng góp vào văn hóa toàn cầu và chung sống hòa bình, một hình ảnh thống nhất trong đa dạng.

8. Một học thuyết vượt thời gian

Khi so sánh với các mô hình chính trị – kinh tế hiện đại, ta thấy “Kiến Thiết Luận” có tầm nhìn cực kỳ đặc biệt.

Nếu dân chủ tự do đề cao tự do cá nhân,
nếu xã hội dân chủ đề cao bình đẳng và phúc lợi,
thì Duy Dân học của Lý Đông A đề cao “Nhân”, con người toàn diện.

Ông không chỉ nói đến quyền, mà còn nói đến tu dưỡng, trách nhiệm, và công ích;
không chỉ nói đến phát triển kinh tế, mà còn nói đến đời sống, giáo dục, văn hóa, đạo sống;
không chỉ nói đến dân tộc, mà còn nói đến khu vực và nhân loại.

Đó là một hệ thống tư tưởng nơi chính trị, kinh tế, giáo dục, văn hóa được gắn kết như những cơ quan trong một cơ thể, vận hành vì dân sinh và nhân sinh.

9. Ý nghĩa hôm nay

Hơn tám mươi năm đã trôi qua kể từ khi Lý Đông A với tầm nhìn về “Kiến Thiết Luận” rải rác trong các tài liệu của ông, nhưng đọc lại hôm nay, ta thấy nhiều điều ông tiên liệu đã thành hiện thực:

- Dân chủ tham gia đang trở thành mô hình lý tưởng ở nhiều nước.
- Kinh tế thị trường xã hội (social market economy) là xu hướng của Đức và Bắc Âu.
- ASEAN, APEC, CPTPP là hiện thân của “Liên Bang Đại Nam Hải” ông từng nói.
- Thế giới đang tìm một mô hình phát triển bền vững, nhân bản, bao trùm, chính là tinh thần “ưu sinh, mỹ sinh, kiện sinh, đạt sinh” mà ông từng đề ra.

Với Việt Nam, “Kiến Thiết Luận” của Lý Đông A không chỉ là một tài liệu triết học, mà là một lời nhắc nhở và khơi dậy: Rằng độc lập dân tộc phải đi cùng kiến thiết con người,

rằng phát triển phải đi cùng văn hóa, rằng hạnh phúc dân sinh mới là thước đo cuối cùng của chính trị.

10. Kết luận – Giấc mơ của một người, con đường của một dân tộc

Lý Đông A thất tung sớm, giữa biến động của thời cuộc, nhưng tầm nhìn về “Kiến Thiết Luận” của ông vẫn như một ngọn đuốc soi đường.

Đó không chỉ là bản thiết kế cho Việt Nam, mà là lời gửi gắm cho cả nhân loại:

“Nhân loại tiến từ tiểu đại đồng đến đại đại đồng.”

Giấc mơ của ông không phải là quyền lực, mà là một nền văn minh nhân chủ, nơi mỗi người được sống, học, làm việc, và tu dưỡng trong tự do và trách nhiệm.

Trong thời đại hôm nay, khi nhân loại đang mỗi một vì xung đột, bất bình đẳng và khủng hoảng tinh thần, tư tưởng của Lý Đông A trở lại như một lời nhắc:

Rằng tương lai không nằm ở tranh đoạt, mà ở kiến thiết;

Không nằm ở đảng phái, mà ở con người;

Không nằm ở quá khứ, mà ở một nếp sống mới cho dân tộc và cho từng thanh niên Việt Nam.

“Chính trị là một nghệ thuật tung hợp hết các thủ đoạn của mỹ học trong việc làm cho loài người được ưu sinh, mỹ sinh, kiện sinh, đạt sinh.”

— Lý Đông A, *Duy Nhân Cường Thường* (1943), trang 30.

Tổng kết

“Kiến Thiết Luận” không chỉ là một văn bản triết học, mà là tuyên ngôn cho tương lai Việt Nam, một tương lai của nhân chủ, của dân chủ thực sự, của công ích và sáng hóa dân văn trên nền tảng nhân loại toàn cầu.

Tư tưởng ấy vượt lên thời đại vì nó đặt con người, chứ không phải quyền lực hay ý thức hệ làm trung tâm của lịch sử.

01/11/2025

Tạ Dzu

(Triển khai phần Kiến Thiết Luận trong bài “[Tóm Lược Hệ Thống Thắng Nghĩa](#)” của Nhiên Hòa Đoàn Viết Hoạt với sự hỗ trợ của ChatGPT về trình bày và dịch thuật. Nhiều từ, cụm từ Lý Đông A sử dụng có thể chưa được dịch chính xác vì không có từ tương đương trong tiếng Anh).

Lý Đông A and the “Doctrine of National Reconstruction” A Vision Ahead of Its Time

Some people are born not only to live in their era, but to illuminate centuries to come. For Vietnam, in the turbulent twentieth century, Lý Đông A was such a mind — a man who dared to dream, to reason, and to lay out the blueprint for a human-centered, globally conscious national civilization while the country was still under colonial rule and engulfed in war.

If Phan Bội Châu awakened the nation’s spirit of independence with the slogan of “saving the country, preserving the race”, and If Hồ Chí Minh was the one who brought national politics to communist centralized democracy totally damaging to the nation, then Lý Đông A aspired to go further, cultivating both inner reflection and higher aspiration: to build a new civilization – the Duy Dân (Humanist) Civilization, in which the Vietnamese nation could live self-reliantly, creatively, and in harmony with the destiny of humankind.

1. “Duy Dân” – The Principle of the People

At the heart of Lý Đông A’s thought lies People-centered (Duy Dân), one of the three human principles (the other two levels are Nature-centered/Naturalistic (Duy Nhiên) and Human-centered/Anthropocentric (Duy Nhân), literally “Only for the People.”

He believed that all political doctrines – whether capitalist or communist – were born from the consciousness of class or power, whereas a nation must begin from the consciousness of human life and popular welfare.

Phan Bội Châu once wrote:

“The people are neither idealist nor materialist; they are simply human.”

Lý Đông A inherited and expanded that vision, shaping a new philosophy:

“Duy Dân is the doctrine that places the human being – in all his physical, psychological, and social dimensions – at the center of all construction.”

In other words, politics, economics, education, and culture all exist only to serve the full development of human life.

There is no longer “class struggle,” “divine authority,” or “party dictatorship” – only the sovereignty of human beings:

self-mastery of the individual, self-determination of the nation, and co-prosperity of humankind.

2. The “Doctrine of National Reconstruction” – A Complete Blueprint

Within the system of Duy Dân philosophy, the “Kiến Thiết Luận” (Doctrine of National Reconstruction) serves as the practical component — a comprehensive design for a future society encompassing politics, economy, education, culture, and international relations.

When Lý Đông A wrote these ideas in the 1940s, he was barely in his twenties, and Vietnam was still under colonial rule.

Yet he already spoke of a Federated Republic of Southeast Asia (today’s ASEAN), of socialized capitalism, and of direct, participatory democracy — concepts that would only become global trends half a century later.

3. Politics – “Humanocracy,” not Party Rule

Lý Đông A defined politics in simple yet profound terms:

“Politics is the design and execution of people’s livelihood.”

In his view, politics exists not to seize power but to design a life of well-being for the people.

He envisioned a regime he called “humanocracy” – democracy based on human virtues, intelligence, and civic competence, where each person is the master of himself, society and nature rather than party competition or financial influence.

Unlike representative democracy, where citizens mostly vote and wait, his “humanocracy” is direct, participatory, and functional: every citizen is a “function” within society, entrusted with a specific role in the machinery of governance.

Make division of labor the foundation; distribute power according to function with responsibility and constraints - to ensure unity at the central level, decentralization at the local levels while ensuring cooperation, avoiding power struggles, party politics, and prone to deadlock due to disputes.

Today, as the world speaks of participatory democracy and functional governance, one realizes how far ahead of his time Lý Đông A truly was.

4. Economy – “Balanced Ownership” and Socialized Capital

In economics, Lý Đông A rejected both extremes of the twentieth century — unrestrained capitalism and rigid communism.

He called his model “Bình Sản”, or Balanced Ownership, meaning equal opportunities, obligations and rights for all, also equitable distribution and socialized capital.

He proposed the system of “Three Divisions – Four Commons”:

- Three Divisions: right work (*phân công*), right share (*phân lợi*), right person (*phân mệnh*).
- Four Commons: common labor, common capital, common distribution, and common finance and income policies.

In this model, wealth is not concentrated in the hands of a few but distributed according to one’s true contribution, ensuring equality of opportunity, duty, and benefit for all.

He also emphasized public interest – the idea that every economic policy must serve the common good, not private profit.

Moreover, he foresaw environmental and ecological issues, urging for policies that both “exploit and nurture nature” — what we now call sustainable development.

5. Education – The Soul of the Nation

Education, for Lý Đông A, was not about teaching facts but cultivating the human being — physically, mentally, morally, and spiritually.

He viewed it as the starting and ending point of politics:

“Education is the starting point and the final goal of politics.”

True politics, he argued, must train people who can “design and execute the livelihood of the people,” and education is the process that makes such citizens possible.

His principle was clear:

“Make life itself an education; make society the school.”

Everyone is both teacher and learner; wherever there is learning and doing, there is a classroom.

His ideal of “knowing and doing in unity” mirrors what today’s educators call *learning by doing* and *lifelong learning*.

For him, a nation could not stand tall without an education that nurtures wisdom, character, and vitality.

He even mapped a complete process — from prenatal education to higher learning — aiming to cultivate “the victorious human”, conquering yourself:

“A steady kidney, a clear heart, a bright mind, a light body, and strong hands.”

6. Culture – The Spirit of a People and the Essence of an Era

In the “Doctrine of Reconstruction,” Lý Đông A diagnosed Vietnam’s deepest weakness as cultural, not military nor economic.

“For generations, our ancestors struggled for independence but never built a cultural foundation strong enough to unleash the full potential of our national spirit.”

He urged the Vietnamese to create a truly independent culture – one that expresses our identity while engaging with the world.

He saw Western influence not as a threat but as a new stimulus to push Vietnam into self-renewal — to absorb, transform, and create a national scholarship rooted in Vietnamese consciousness.

He called for a new intellectual and moral awakening based on “Thắng Nghĩa” – a synthesis of Eastern and Western, ancient and modern wisdom — to serve as the spiritual weapon of the nation.

The goal:

“To illuminate the people’s culture and uplift the people’s way,”
building a Vietnamese lifestyle within a humanist civilization of the future.

7. A Global Vision – From Great Viet (Đại Việt) to Global Humanity

Another remarkable feature of his thought is its global and regional foresight. In 1943, Lý Đông A proposed the idea of a “Federal Republic of the South Seas”, essentially a Southeast Asian union for mutual security and development — two decades before ASEAN was founded.

He wrote prophetically:

“For in that era, the Pacific will become a single community with a shared destiny.”

Today, with APEC, CPTPP, RCEP, and the rise of the Asia-Pacific region, those words sound almost visionary.

He envisioned human history evolving from small unity (nations) to medium unity (regional communities) and ultimately to great unity (humankind).

If Marx dreamt of an “international proletarian unity” without ethnicity, Lý Đông A dreamt of an universal human community — a world of cultural diversity within moral harmony - unity in diversity.

8. A System Ahead of Its Time

When placed beside modern systems of thought, Lý Đông A’s “Doctrine of Reconstruction” stands as a third way — a bridge between liberal democracy, social democracy, and Asian humanism.

- Liberal democracy centers on freedom.
- Social democracy centers on equality.
- Duy Dân philosophy centers on humanity (Nhân) — the full person.

He spoke not only of rights but of self-cultivation; not only of prosperity but of moral growth and collective well-being.

His vision is a systemic civilization, where politics, economy, education, and culture interact organically — like the organs of a living body — to serve human life and the life of the people.

9. Relevance for Today

Eighty years later, much of what Lý Đông A foresaw has come true:

- Participatory democracy has become the ideal of advanced nations.
- The social market economy now defines Germany and the Nordic states.
- ASEAN, APEC, and CPTPP embody his “Federal Republic of the South Seas.”

- The world now seeks sustainable, inclusive, human-centered development — precisely the “excellence, beauty, strength, and fulfillment” he called *ưu sinh, mỹ sinh, kiện sinh, đạt sinh*.

For Vietnam, his work is not merely a philosophy but a call to consciousness:

That independence must go hand in hand with reconstruction;
that progress must walk with culture;
that the ultimate purpose of politics is the happiness of the people.

10. Conclusion – One Man’s Dream, One Nation’s Path

Lý Đông A died young, lost in the chaos of his time, but his “Doctrine of National Reconstruction” remains a beacon.

It is not only a plan for Vietnam but a message to all humanity:
“Mankind shall advance from small unities to the great unity of humanity.”

His dream was never about power — it was about a humanist civilization where every person can live, learn, work, and cultivate themselves in freedom and responsibility.

In an age weary of conflict, inequality, and spiritual fatigue, his voice returns like a quiet reminder:

That the future lies not in domination, but in construction;
not in ideology, but in humanity;
not in the past, but in a new way of life — for the Vietnamese people and for every young citizen of the world.

“Politics is the supreme art of integrating all the principles of aesthetics into the endeavor of elevating humankind — toward noble vitality, refined beauty, resilient strength, and fulfilled existence.”

— *Lý Đông A, The Principle of Humanity as the Moral Foundation (1943)* (Duy Nhân Cường Thường).

In summary

The vision of national reconstruction is not merely a philosophical essay — it is a manifesto for Vietnam’s future, envisioning a civilization of humanocracy, public welfare, and cultural enlightenment.

It transcends its century because it puts the human being — not ideology nor power — at the center of history.

November 1st, 2025

Tạ Dzu

(Developing the Construction Theory section in the article “Summary of the Victory System” by Nhiên Hòa Đoàn Viết Hoạt with the support of ChatGPT for presentation and translation. Many of the terms and expressions used by Lý Đông A may not have been translated accurately, as there are no exact English equivalents).